

Số: 3362 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 17 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động ngừng việc của Công ty TNHH CN Nam Rong, Công ty Hữu hạn Sentec Việt Nam và Công ty TNHH MTV Nam Phương Vina do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Kế hoạch số 8015/KH-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của UBND huyện Trảng Bom tại Tờ trình số 144/TTr-UBND, Tờ trình số 148/TTr-UBND ngày 07 tháng 9 năm 2021 và Tờ trình số 161/TTr-UBND ngày 09 tháng 9 năm 2021; ý kiến của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 484/TTr-LĐTBXH ngày 14 tháng 9 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động ngừng việc của Công ty TNHH CN Nam Rong, Công ty Hữu hạn Sentec Việt Nam và Công ty TNHH MTV Nam Phương Vina do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ, như sau:



1. Người lao động ngừng việc từ 14 ngày trở lên của Công ty TNHH CN Nam Rong gồm: 67 người lao động với kinh phí hỗ trợ là 67.000.000 đồng, trong đó có 03 người lao động đang mai thai với kinh phí hỗ trợ là 3.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 70.000.000 đồng (bảy mươi triệu đồng chẵn).

2. Người lao động ngừng việc từ 14 ngày trở lên của Công ty Hữu hạn Sentec Việt Nam gồm: 39 người lao động với kinh phí hỗ trợ là 39.000.000 đồng, trong đó có 21 người lao động đang nuôi con dưới 06 tuổi (22 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 22.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 61.000.000 đồng (sáu mươi một triệu đồng chẵn).

3. Người lao động ngừng việc từ 14 ngày trở lên của Công ty TNHH MTV Nam Phương Vina gồm: 82 người lao động với kinh phí hỗ trợ là 82.000.000 đồng, trong đó có 04 người lao động đang mai thai và 26 người lao động đang nuôi con dưới 06 tuổi (32 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 36.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 118.000.000 đồng (một trăm mười tám triệu đồng chẵn).

(Danh sách đính kèm theo Quyết định).

Nguồn kinh phí hỗ trợ người lao động được sử dụng từ nguồn ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Nghị quyết số 68/NQ-CP và các nguồn huy động hợp pháp khác.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao UBND huyện Trảng Bom chỉ đạo các đơn vị liên quan khẩn trương chi trả kịp thời, đúng đối tượng; kiểm tra, rà soát đảm bảo việc chi trả đúng đối tượng, minh bạch, công khai, chống trùng.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Trảng Bom và các cá nhân tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, KTNS.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng

DANH SÁCH HỖ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG NGỪNG VIỆC
DO ĐẠI DỊCH COVID - 19 CỦA CÔNG TY TNHH MEN CHUEN VIỆT NAM
(Kèm theo Quyết định số 3361 /QĐ-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Số sổ bảo hiểm	Thời gian ngừng việc (từ ngày tháng năm đến ngày tháng năm)	Số tiền hỗ trợ	Số CMT/thẻ căn cước công dân	Ghi chú
I. DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG NGỪNG VIỆC								
1	Lư Hoàng Linh	Lái xe	Xác định thời hạn 12 tháng	7510111049	01/08/2021 - 31/8/2021	1.000.000	365949428	
2	Phan Thị Nhân	Kế toán	Xác định thời hạn 12 tháng	7909279107	21/07/2021 - 31/8/2021	1.000.000	044190001912	
3	Trương Thị Út Quyên	Nhuộm	Xác định thời hạn 12 tháng	7515148475	21/07/2021 - 31/8/2021	1.000.000	245263468	
4	Nguyễn Minh Bằng	Nhuộm	Xác định thời hạn 12 tháng	7514195058	01/08/2021 - 31/8/2021	1.000.000	3111929799	
5	Đào Đình Lợi	Nhuộm	Xác định thời hạn 12 tháng	7712001665	04/08/2021 - 31/8/2021	1.000.000	3111950648	
6	Nguyễn Văn Lâm Em	Nhuộm	Xác định thời hạn 12 tháng	7526771517	04/08/2021 - 31/8/2021	1.000.000	272065397	
7	Phạm Hồng Quân	Nhuộm	Xác định thời hạn 12 tháng	7516131689	08/08/2021 - 31/8/2021	1.000.000	194655556	
8	Trang Hữu Thành	Nhuộm	Xác định thời hạn 12 tháng	7411135869	08/08/2021 - 31/8/2021	1.000.000	352250183	
9	Nguyễn Thanh Trang	Hóa nghiệm	Xác định thời hạn 12 tháng	7938390292	21/07/2021 - 31/8/2021	1.000.000	272553311	

10	Đàm Thị Huệ	Hóa nghiệm	Xác định thời hạn 12 tháng	4702024514	01/08/2021 - 31/8/2021	1.000.000	271588119	
11	Nguyễn Ngọc Ánh Mai	Định hình	Xác định thời hạn 12 tháng	7525468889	21/07/2021 - 31/8/2021	1.000.000	272522947	
12	Võ Anh Huỳnh	Định hình	Xác định thời hạn 12 tháng	7913292021	08/08/2021 - 31/8/2021	1.000.000	272418561	
13	Lê Thị Ánh	Kiểm tra chất lượng	Xác định thời hạn 12 tháng	4216258537	21/07/2021 - 31/8/2021	1.000.000	184294224	
14	Trịnh Thị Lý	Kiểm tra chất lượng	Xác định thời hạn 12 tháng	7411255717	21/07/2021 - 31/8/2021	1.000.000	276055482	
15	Trần Anh Loan	Kho	Xác định thời hạn 12 tháng	9108011956	21/07/2021 - 31/8/2021	1.000.000	381664760	
16	Nguyễn Xuân Dũng	Kho	Xác định thời hạn 12 tháng	4216768799	01/08/2021 - 31/8/2021	1.000.000	183121379	
Cộng: 16 người							16.000.000	

II. DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG NGỪNG VIỆC VÀ ĐANG NUÔI CON ĐẸ DƯỚI 6 TUỔI

TT	Họ và tên	Thứ tự tại mục I	Thông tin về con và vợ hoặc chồng				Số tiền hỗ trợ	Ghi chú
			Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ và tên vợ hoặc chồng (ở cột 2)	Số CMT/thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng		
1	Lư Hoàng Linh	1	Lư Hoàng Thịnh	11/11/2019	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	365949428	1.000.000	
2	Phan Thị Nhân	2	Trần Bảo Quân	27/01/2019	Trần Tú Nam	044190001912	1.000.000	
3	Trương Thị Út Quyền	3	Võ Tường Vy	11/06/2019	Võ Văn Tuyền	245263468	1.000.000	

4	Đào Đình Lợi	5	Đào Quốc Kiệt	ĐỒNG 07/08/2018	Lâm Thị Hiền	311950648	1.000.000	
			Đào Lâm Tâm Như	22/01/2017			1.000.000	
5	Trang Hữu Thanh	8	Trang Tấn Đạt	06/02/2021	Võ Thị Linh	352250183	1.000.000	
			Trang Văn Trọng Phát	23/10/2019			1.000.000	
6	Võ Anh Huỳnh	12	Võ Trần Bảo An	03/01/2017	Trần Thị Huyền Anh	272418561	1.000.000	
7	Lê Thị Ánh	13	Hồ Lê Bảo An	13/5/2020	Hồ Hữu Dũng	184294224	1.000.000	
Cộng: 09 trẻ em								
Tổng cộng: (I) + (II)								25.000.000

Tổng số tiền hỗ trợ: 25.000.000 đồng
(Bằng chữ: Hai mươi lăm triệu đồng)



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHO CHỦ TỊCH
Nguyễn Sơn Hùng



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG NGỪNG VIỆC DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA CÔNG TY TNHH CN NAM RONG

(Kèm theo Quyết định số 3362 /QĐ-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Mã số BHXH	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/người không lương		Số tiền hỗ trợ (đvt: đồng)	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
					Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
I. Hỗ trợ người lao động ngừng việc											
1	Nguyễn Thị Cẩm Thủy	Kế Toán	Không xác định thời hạn	4704002895	15/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Nguyễn Thị Cẩm Thủy	0121000417518	Ngân hàng Vietcombank	271476072
2	Nguyễn Thị Phước Anh	Văn phòng	Không xác định thời hạn	7511188007	15/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Nguyễn Thị Phước Anh	0121000565551	Ngân hàng Vietcombank	272379348
3	Đặng Thị Thùy Trang	Kế Toán	Xác định thời hạn	7516171073	15/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Đặng Thị Thùy Trang	121000762537	Ngân hàng Vietcombank	272150490
4	Trần Thị Thanh Nga	Văn Phòng	Không xác định thời hạn	7509114963	15/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Trần Thị Thanh Nga	0121000792675	Ngân hàng Vietcombank	271590971
5	Nguyễn Thị Thanh Tâm	Văn Phòng	Không xác định thời hạn	4705017985	15/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Nguyễn Thị Thanh Tâm	0121000789436	Ngân hàng Vietcombank	271572250
6	Lưu Lý Cú	Văn Phòng	Xác định thời hạn	7508016079	15/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Lưu Lý Cú	1014750187	Ngân hàng Vietcombank	271725357
7	Nguyễn Thị An	Văn Phòng	Xác định thời hạn	7516169303	15/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Nguyễn Thị An	0121000682206	Ngân hàng Vietcombank	271841354

8	Trần Thị Thoa	QC	Không xác định thời hạn	7909276669	15/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Trần Thị Thoa	0121000789454	Ngân hàng Vietcombank	186502719
9	Bùi Thị Tươi	QC	Không xác định thời hạn	4707091139	15/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Bùi Thị Tươi	0121000834570	Ngân hàng Vietcombank	111790324
10	Nguyễn Văn Giang	Tài xế	Không xác định thời hạn	7511189758	15/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Nguyễn Văn Giang	0121000789443	Ngân hàng Vietcombank	121363273
11	Lê Văn Đức	Khuôn	Xác định thời hạn	7510116608	15/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Lê Văn Đức	0121001790569	Ngân hàng Vietcombank	172302652
12	Trần Kiểm Phương	Sản xuất	Không xác định thời hạn	7512183076	15/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Trần Kiểm Phương	0121000789470	Ngân hàng Vietcombank	365866194
13	Nguyễn Thị Thúy Quỳnh	Sản xuất	Xác định thời hạn	7515131372	15/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Nguyễn Thị Thúy Quỳnh	0481000867189	Ngân hàng Vietcombank	362416335
14	Nguyễn Kim Định	Sản xuất	Xác định thời hạn	4707102056	15/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Nguyễn Kim Định	1016727832	Ngân hàng Vietcombank	31166030
15	Hồ Thanh Hải	Sản xuất	Xác định thời hạn	7516216126	15/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Hồ Thanh Hải	0871004247762	Ngân hàng Vietcombank	352455361
16	Y Dao E Ban	Sản xuất	Xác định thời hạn	6623612061	15/7/2021	31/08/2021	1,000,000				242004246
17	Phạm Thị Mừng	Sản xuất	Xác định thời hạn	7414163447	15/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Phạm Thị Mừng	1015114563	Ngân hàng Vietcombank	335022955
18	Thái Thị Nhi	Sản xuất	Xác định thời hạn	4420161261	15/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Thái Thị Nhi	1020588767	Ngân hàng Vietcombank	194622603
19	Thái Thị Ngọc Hồng	Sản xuất	Xác định thời hạn	7526915836	15/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Thái Thị Ngọc Hồng	1020853625	Ngân hàng Vietcombank	301895148

20	Tô Thị Hồng	Sản xuất	Xác định thời hạn	8421642801	15/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Tô Thị Hồng	0741000677533	Ngân hàng Vietcombank	334914672
21	Nguyễn Văn Nghĩa	Sản xuất	Xác định thời hạn	7512183075	15/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Nguyễn Văn Nghĩa	0121000789472	Ngân hàng Vietcombank	271560862
22	Nguyễn Chúc Ly	Sản xuất	Xác định thời hạn	7424603394	15/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Nguyễn Chúc Ly	0121000852632	Ngân hàng Vietcombank	371970232
23	Lý Bình Trọng	Sản xuất	Xác định thời hạn	9522029557	15/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Lý Bình Trọng	0121000845181	Ngân hàng Vietcombank	385734553
24	Lý Thanh Tâm	Sản xuất	Xác định thời hạn	7516044052	15/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Lý Thanh Tâm	0121000825904	Ngân hàng Vietcombank	385458380
25	Trương Thị Bích Phương	Sản xuất	Xác định thời hạn	5820267687	15/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Trương Thị Bích Phương	0811000036070	Ngân hàng Vietcombank	264538662
26	Huỳnh Ngọc Nhân	Sản xuất	Xác định thời hạn	7515033735	15/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Huỳnh Ngọc Nhân	0121000789525	Ngân hàng Vietcombank	264450582
27	Trần Thị Tình	Sản xuất	Xác định thời hạn	7513046763	15/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Trần Thị Tình	0121000867348	Ngân hàng Vietcombank	352709112
28	Nguyễn Thị Thủy	Sản xuất	Xác định thời hạn	7512040267	15/7/2021	31/08/2021	1,000,000				241379234
29	Nguyễn Văn Đăng	Sản xuất	Xác định thời hạn	7526835536	15/7/2021	31/08/2021	1,000,000				365477598
30	Nguyễn Thị Hà	Hành Chánh	Không xác định thời hạn	7511188020	15/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Nguyễn Thị Hà	0121000789485	Ngân hàng Vietcombank	331335812
31	Lê Thị Nhấn	Hành chánh	Không xác định thời hạn	4705073531	15/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Lê Thị Nhấn	0121000789468	Ngân hàng Vietcombank	272686288

32	Võ Thị Nguyệt	Hành chánh	Không xác định thời hạn	7512184634	15/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Võ Thị Nguyệt	0121000789484	Ngân hàng Vietcombank	184130396
33	Hồ Thị Nga	Hành chánh	Không xác định thời hạn	7511187984	15/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Hồ Thị Nga	0121000631856	Ngân hàng Vietcombank	187198708
34	Lê Thị Quỳnh	Hành chánh	Không xác định thời hạn	7513173294	15/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Lê Thị Quỳnh	0121000789483	Ngân hàng Vietcombank	187254757
35	Đinh Thị Minh	Hành chánh	Không xác định thời hạn	7515004826	15/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Đinh Thị Minh	0871004237654	Ngân hàng Vietcombank	194547903
36	Hoàng Thị Thanh	Lắp Ráp	Xác định thời hạn	7512073027	15/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Hoàng Thị Thanh	0121000687704	Ngân hàng Vietcombank	184017140
37	Phạm Văn Dư	Lắp Ráp	Xác định thời hạn	7516144846	15/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Phạm Văn Dư	0121000803359	Ngân hàng Vietcombank	251087061
38	Thái Văn Hào	Lắp Ráp	Xác định thời hạn	7516041297	15/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Thái Văn Hào	0481000891529	Ngân hàng Vietcombank	301612329
39	Phạm Thị Thúy	Lắp Ráp	Xác định thời hạn	7514040496	15/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Phạm Thị Thúy	0121000738383	Ngân hàng Vietcombank	187603551
40	Nguyễn Thị Duyên	Lắp Ráp	Xác định thời hạn	7516222446	15/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Nguyễn Thị Duyên	0121001196305	Ngân hàng Vietcombank	272776891
41	Thái Văn Sinh	Lắp Ráp	Xác định thời hạn	8216045552	15/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Thái Văn Sinh	0481000891528	Ngân hàng Vietcombank	301684253
42	Danh Nhân Nghĩa	Lắp Ráp	Xác định thời hạn	9222089591	15/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Danh Nhân Nghĩa	1012982742	Ngân hàng Vietcombank	092086002305
43	Phạm Thị Rạng	Lắp Ráp	Xác định thời hạn	9222104120	15/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Phạm Thị Rạng	4576599	Ngân hàng Vietcombank	092185002535

44	Đặng Thị Hằng	QLSX	Không xác định thời hạn	4707170991	31/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Đặng Thị Hằng	0121000856453	Ngân hàng Vietcombank	186310813
45	Lê Thị Thiên Quế	QC	Xác định thời hạn	7511212483	5/8/2021	31/08/2021	1,000,000	Lê Thị Thiên Quế	0121000778373	Ngân hàng Vietcombank	240974166
46	Nguyễn Hoàng Kim Ngân	QC	Xác định thời hạn	4705004372	5/8/2021	31/08/2021	1,000,000	Nguyễn Hoàng Kim Ngân	0121001214287	Ngân hàng Vietcombank	271764724
47	Lê Duy Lâm	Kho	Xác định thời hạn	7508138470	5/8/2021	31/08/2021	1,000,000	Lê Duy Lâm	0121001917637	Ngân hàng Vietcombank	221127723
48	Đặng Việt Duy	Kho	Không thời hạn	7514046943	5/8/2021	31/08/2021	1,000,000	Đặng Việt Duy	0121000710503	Ngân hàng Vietcombank	272099163
49	Huỳnh Văn Đê	KHo	Xác định thời hạn	9222127982	5/8/2021	31/08/2021	1,000,000	Huỳnh Văn Đê	0871004252711	Ngân hàng Vietcombank	092075000605
50	Lê Chí Thanh	Kho	Xác định thời hạn	5420494704	5/8/2021	31/08/2021	1,000,000	Lê Chí Thanh	0121000843481	Ngân hàng Vietcombank	221382036
51	Ngô Hoàng Thiện	Kho	Xác định thời hạn	7514008145	5/8/2021	31/08/2021	1,000,000	Ngô Hoàng Thiện	0121000753737	Ngân hàng Vietcombank	272153844
52	Lê Khương Duy	Tài Xế	Xác định thời hạn	7509132660	5/8/2021	31/08/2021	1,000,000	Lê Khương Duy	0121002650136	Ngân hàng Vietcombank	272092910
53	Lý Hoàng Kiệt	Cơ Điện	Không xác định thời hạn	4705010049	5/8/2021	31/08/2021	1,000,000	Lý Hoàng Kiệt	0121001221153	Ngân hàng Vietcombank	271667506
54	Hồ Văn Nguyên	Xay Keo	Xác định thời hạn	4026135423	5/8/2021	31/08/2021	1,000,000	Hồ Văn Nguyên	0121000870009	Ngân hàng Vietcombank	187486735
55	Phạm Văn Sáng	SX	Không xác định thời hạn	7511191332	19/8/2021	31/08/2021	1,000,000	Phạm Văn Sáng	0121000789477	Ngân hàng Vietcombank	311686083

56	Huỳnh Văn Vũ	RB	Xác định thời hạn	7514170108	19/07/2021	31/08/2021	1,000,000				352443643
57	Nguyễn Văn Ký	SX	Xác định thời hạn	7508027178	5/8/2021	31/08/2021	1,000,000	Nguyễn Văn Ký	0121000852958	Ngân hàng Vietcombank	038085002848
58	Nguyễn Văn Điền	SX	Không xác định thời hạn	7514170000	5/8/2021	31/08/2021	1,000,000	Nguyễn Văn Điền	0121000789500	Ngân hàng Vietcombank	381342710
59	Trần Thị Bích Liên	LR	Xác định thời hạn	8021785458	19/8/2021	31/08/2021	1,000,000	Trần Thị Bích Liên	0871004249888	Ngân hàng Vietcombank	301720991
60	Nhan Tuấn Vũ	LR	Xác định thời hạn	9521315966	19/8/2021	31/08/2021	1,000,000	Nhan Tuấn Vũ	0891000633056	Ngân hàng Vietcombank	385458810
61	Bùi Văn Luận	LR	Xác định thời hạn	7511056014	5/8/2021	31/08/2021	1,000,000	Bùi Văn Luận	0121000721390	Ngân hàng Vietcombank	272307145
62	Thiều Thị Thiết	LR	Xác định thời hạn	7514066319	5/8/2021	31/08/2021	1,000,000	Thiều Thị Thiết	0121000854224	Ngân hàng Vietcombank	184261513
63	Hà Ngọc Tú	LR	Xác định thời hạn	3721244156	5/8/2021	31/08/2021	1,000,000	Hà Ngọc Tú	0121000877573	Ngân hàng Vietcombank	037201005812
64	Nguyễn Văn Hạnh	LR	Xác định thời hạn	6423414611	5/8/2021	31/08/2021	1,000,000	Nguyễn Văn Hạnh	0871004237953	Ngân hàng Vietcombank	230671303
65	Lê Thị Thiên Lan	LR	Xác định thời hạn	6623440308	5/8/2021	31/08/2021	1,000,000	Lê Thị Thiên Lan	0871004239145	Ngân hàng Vietcombank	241321638
66	Lê Thị Thu	LR	Xác định thời hạn	8322454440	5/8/2021	31/08/2021	1,000,000				321766659
67	Trần Thị Diễm My	LR	Xác định thời hạn	7511021557	5/8/2021	31/08/2021	1,000,000	Trần Thị Diễm My	0121000875552	Ngân hàng Vietcombank	352287025



II. Hồ trợ người lao động ngừng việc đang mang thai						
TT	Họ và tên	Thứ tự tại mục I	Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ		
				Tên TK	Số TK	Ngân hàng
1	Hoàng Thị Thanh	37	1.000.000	Hoàng Thị Thanh	0121000687704	Ngân hàng Vietcombank
2	Phạm Thị Thúy	40	1.000.000	Phạm Thị Thúy	0121000738383	Ngân hàng Vietcombank
3	Hồ Thị Nga	34	1.000.000	Hồ Thị Nga	0121000631856	Ngân hàng Vietcombank
III. TỔNG CỘNG (I + II)			70.000.000			

Tổng số tiền hỗ trợ là: 70.000.000 đồng
(Bảy mươi triệu đồng chẵn)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

DANH SÁCH HỖ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG NGỪNG VIỆC DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA CÔNG TY HỮU HẠN SENTEC VN

(Kèm theo Quyết định số 3362 /QĐ-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Mã số BHXH	Thời gian tạm hoãn HDLĐ/ngỉ không lương		Số tiền hỗ trợ (đvt: đồng)	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
					Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
I. Hỗ trợ người lao động ngừng việc											
1	Tô Thị Thanh Huệ	Nhân viên AC	Không xác định thời hạn	4707079603	19/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Tô Thị Thanh Huệ	0121001415346	Ngân hàng vietcombank	186450322
2	Phan Quang Sơn	Nhân viên AC	Xác định thời hạn	7514018207	19/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Phan Quang Sơn	01020393068	Ngân hàng vietcombank	225605225
3	Phạm Thị Hương	Nhân viên AC	Không xác định thời hạn	7508153619	19/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Phạm Thị Hương	0121000642841	Ngân hàng vietcombank	272077561
4	Phạm Thị Hồng Nhung	Nhân viên AC	Xác định thời hạn	7510181324	19/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Phạm Thị Hồng Nhung	0121000617203	Ngân hàng vietcombank	363726137
5	Nguyễn Minh Đức	Nhân viên AC	Xác định thời hạn	7525282164	19/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Nguyễn Minh Đức	01018433810	Ngân hàng vietcombank	311797668
6	Nguyễn Thị Kiều	Nhân viên AC	Xác định thời hạn	7515107414	19/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Nguyễn Thị Kiều	0121002432035	Ngân hàng vietcombank	341364872
7	Phạm Thị Như Ý	Nhân viên AC	Xác định thời hạn	9521387353	19/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Phạm Thị Như Ý	01014527768	Ngân hàng vietcombank	385820683
8	Vì Văn Thịnh	Nhân viên AC	Xác định thời hạn	4017619650	19/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Vì Văn Thịnh	105866911234	Ngân hàng Vietinbank	187154652
9	Nguyễn Thị Diễm Kiều	Nhân viên PP	Xác định thời hạn	7516016618	19/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Nguyễn Thị Diễm Kiều	01016130593	Ngân hàng vietcombank	365991702

10	Nguyễn Thị Nụ	Nhân viên PP	Xác định thời hạn	7526291390	19/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Nguyễn Thị Nụ	01016247591	Ngân hàng vietcombank	233316552
11	Phan Trương Trọng Nghĩa	Nhân viên PP	Xác định thời hạn	9223027949	19/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Phan Trương Trọng Nghĩa	0481000822975	Ngân hàng vietcombank	92095004791
12	Nguyễn Thị Thắm	Nhân viên PP	Không xác định thời hạn	7509043882	19/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Nguyễn Thị Thắm	0481000362528	Ngân hàng vietcombank	183602451
13	Trịnh Thị Thu Hà	Nhân viên kho	Không xác định thời hạn	7516208871	19/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Trịnh Thị Thu Hà	0121000739054	Ngân hàng vietcombank	121326412
14	Trần Thị Loan	Nhân viên kho	Không xác định thời hạn	7514054691	19/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Trần Thị Loan	0121000743196	Ngân hàng vietcombank	152138075
15	Võ Văn Long	Nhân viên QLSX	Không xác định thời hạn	4706086740	19/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Võ Văn Long	0121002034123	Ngân hàng vietcombank	271929682
16	Nguyễn Thị Đào	Nhân viên QLSX	Không xác định thời hạn	4705011202	19/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Nguyễn Thị Đào	0121001199349	Ngân hàng vietcombank	37186002493
17	Nguyễn Thị Thu	Nhân viên QLSX	Xác định thời hạn	7526630612	19/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Nguyễn Thị Thu	071000803670	Ngân hàng vietcombank	276026593
18	Ngô Thành Chiến	Nhân viên PU	Xác định thời hạn	8923195352	19/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Ngô Thành Chiến	01020865086	Ngân hàng vietcombank	351689971
19	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Nhân viên PU	Không xác định thời hạn	7508013574	19/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Nguyễn Thị Thanh Huyền	0121001833362	Ngân hàng vietcombank	183614955
20	Lê Thị Tình	Nhân viên PU	Không xác định thời hạn	7508089102	19/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Lê Thị Tình	0121001223027	Ngân hàng vietcombank	194338989
21	Lê Thị Mỹ Duyên	Nhân viên PU	Xác định thời hạn	5420671208	19/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Lê Thị Mỹ Duyên	0181003603808	Ngân hàng vietcombank	221449767
22	Nguyễn Thị Phương Anh	Nhân viên QC	Xác định thời hạn	4217140571	19/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Nguyễn Thị Phương Anh	01013135882	Ngân hàng vietcombank	184397964
23	Võ Thị Oanh	Nhân viên QC	Xác định thời hạn	7410015961	19/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Võ Thị Oanh	0281001946644	Ngân hàng vietcombank	205490658
24	Lê Anh Hà	Nhân viên QC	Xác định thời hạn	0109026316	19/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Lê Anh Hà	0121000866009	Ngân hàng vietcombank	183437196
25	Nguyễn Văn Dân	Nhân viên AC	Xác định thời hạn	4017688293	01/8/2021	31/08/2021	1,000,000	Nguyễn Văn Dân	042410500001	Ngân hàng Liên Việt Post Bank	188047320



26	Phạm Thị Thu Hiền	Nhân viên AC	Không xác định thời hạn	7516055466	01/8/2021	31/08/2021	1,000,000	Phạm Thị Thu Hiền	0121000784852	Ngân hàng vietcombank	352427747
27	Phạm Thị Kim Ngọc	Nhân viên AC	Không xác định thời hạn	8721921742	01/8/2021	31/08/2021	1,000,000	Phạm Thị Kim Ngọc	0121000827001	Ngân hàng vietcombank	341937842
28	Lương Văn Thành	Nhân viên AC	Không xác định thời hạn	7513024289	01/8/2021	31/08/2021	1,000,000	Lương Văn Thành	0121000707938	Ngân hàng vietcombank	187001324
29	Nguyễn Hồng Thanh	Tài xế	Không xác định thời hạn	4706080236	01/8/2021	31/08/2021	1,000,000	Nguyễn Hồng Thanh	0121001466618	Ngân hàng vietcombank	270866312
30	Đỗ Thành Nam	Nhân viên kho	Không xác định thời hạn	4707102859	01/8/2021	31/08/2021	1,000,000	Đỗ Thành Nam	0121001832072	Ngân hàng vietcombank	271635418
31	Trần Hữu Phước	Nhân viên kho	Không xác định thời hạn	7516018445	01/8/2021	31/08/2021	1,000,000	Trần Hữu Phước	0161001608839	Ngân hàng vietcombank	191762312
32	Lê Công Ty	Nhân viên PU	Xác định thời hạn	4420709143	01/8/2021	31/08/2021	1,000,000	Lê Công Ty	0311000725742	Ngân hàng vietcombank	44089000311
33	Nguyễn Đức Tùng	Nhân viên PU	Xác định thời hạn	3822065311	01/8/2021	31/08/2021	1,000,000	Nguyễn Đức Tùng	01014515265	Ngân hàng vietcombank	38093008394
34	Nguyễn Văn Sứ	Nhân viên PU	Xác định thời hạn	9522052856	01/8/2021	31/08/2021	1,000,000	Nguyễn Văn Sứ	67910000320158	Ngân hàng BIDV	385598364
35	Nguyễn Văn Triều	Nhân viên PU	Xác định thời hạn	7511036684	01/8/2021	31/08/2021	1,000,000	Nguyễn Văn Triều	071000680071	Ngân hàng vietcombank	187043774
36	Nguyễn Quang Trí	Tổ phó QC	Không xác định thời hạn	7508114396	01/8/2021	31/08/2021	1,000,000	Nguyễn Quang Trí	0183602451	Ngân hàng vietcombank	183254353
37	Nguyễn Xuân Sơn	Nhân viên PU	Không xác định thời hạn	7512022199	01/8/2021	31/08/2021	1,000,000	Nguyễn Xuân Sơn	0121000664090	Ngân hàng vietcombank	270812046
38	Nguyễn Thiện Mỹ	Tổ phó bảo dưỡng	Không xác định thời hạn	7508183798	01/8/2021	31/08/2021	1,000,000	Nguyễn Thiện Mỹ	0121002035459	Ngân hàng vietcombank	261013978
39	Nguyễn Thị Hiếu	Nhân viên PU	Xác định thời hạn	7512151072	01/8/2021	31/08/2021	1,000,000	Nguyễn Thị Hiếu	01016073139	Ngân hàng vietcombank	385511265

II. Hỗ trợ người lao động ngừng việc đang nuôi con đẻ hoặc con nuôi hoặc chăm sóc thay thế trẻ em chưa đủ 06 tuổi

TT	Họ và tên	Thứ tự tại mục I	Thông tin về con và vợ hoặc chồng				Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMT/thẻ căn cước công dân
			Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ và tên vợ hoặc chồng ở cột 2	Số CMT/thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
1	Trần Thị Loan	14	Trần Hữu Minh Khang	21/08/2020	Trần Hữu Phước	191762312	1,000,000	Trần Thị Loan	0121000743196	Ngân hàng vietcombank	152138075
2	Nguyễn Thị Phương Anh	22	Trần Linh Đan	12-10-20	Trần Đình Hoàng	183706989	1,000,000	Nguyễn Thị Phương Anh	01013135882	Ngân hàng vietcombank	184397964
3	Võ Thị Oanh	23	Nguyễn Khánh Ngọc	02/11/2017	Nguyễn Ngọc Anh	183496769	1,000,000	Võ Thị Oanh	0281001946644	Ngân hàng vietcombank	205490658
4	Phạm Thị Như Ý	7	Lê Đăng Khôi	28/03/2019	Lê Hoài Khương	385798078	1,000,000	Phạm Thị Như Ý	01014527768	Ngân hàng vietcombank	385820683
5	Nguyễn Thị Nụ	10	Nguyễn Đức Cường	21/10/2018	Nguyễn Đức Hùng	044087000155	1,000,000	Nguyễn Thị Nụ	01016247591	Ngân hàng vietcombank	233316552
6	Nguyễn Thị Thắm	12	Nguyễn Quang Đức	06/07/2017	Nguyễn Quang Trí	183254353	1,000,000	Nguyễn Thị Thắm	0481000362528	Ngân hàng vietcombank	183602451
7	Lê Thị Tinh	20	Nguyễn Xuân Tùng	17/09/2018	Nguyễn Xuân Phú	186265087	1,000,000	Lê Thị Tinh	0121001223027	Ngân hàng vietcombank	194338989
8	Nguyễn Thị Kiều	6	Nguyễn Bảo Ngọc	11/07/2019	Nguyễn Nhứt Trường	341406504	1,000,000	Nguyễn Thị Kiều	0121002432035	Ngân hàng vietcombank	341364872
9	Vi Văn Thịnh	8	Vi Lê An Hưng	05/07/2021	Phạm Thị Huyền Trang	184105802	1,000,000	Vi Văn Thịnh	105866911234	Ngân hàng Vietinbank	187154652
10	Nguyễn Minh Đức	5	Nguyễn Nam Nguyễn	17/09/2020	Phạm Thị Giang	271840860	1,000,000	Nguyễn Minh Đức	01018433810	Ngân hàng vietcombank	311797668
11	Phạm Thị Hương	3	Nguyễn Hoàng Thiên Phúc	20/01/2017	Nguyễn Hoàng Linh	271620223	1,000,000	Phạm Thị Hương	0121000642841	Ngân hàng vietcombank	272077561
12	Phạm Thị Thu Hiền	26	Ngô Phạm Bảo Trâm	14/03/2019	Ngô Văn Thiện	341801586	1,000,000	Phạm Thị Thu Hiền	0121000784852	Ngân hàng vietcombank	352427747

13	Lang Văn Thành	28	Lang Ngô Gia Huy	18/02/2021	Ngô Thị Thanh Huyền	197377380	1.000.000	Lang Văn Thành	0121000707938	Ngân hàng vietcombank	187001324
14	Đỗ Thành Nam	30	Đỗ Nguyễn Quỳnh Như	10/06/2019	Nguyễn Thị Xinh	173817450	1.000.000	Đỗ Thành Nam	0121001832072	Ngân hàng vietcombank	271635418
15	Trần Hữu Phước	31	Trần Hữu Minh Khang	21/08/2020	Trần Thị Loan	152138075	1.000.000	Trần Hữu Phước	0161001608839	Ngân hàng vietcombank	191762312
16	Lê Công Ty	32	Lê Nguyễn Hà Phương	15/01/2021	Nguyễn Thị Huệ	044193000801	1.000.000	Lê Công Ty	0311000725742	Ngân hàng vietcombank	44089000311
17	Lê Công Ty	32	Lê Nguyễn Hà My	23/11/2018	Nguyễn Thị Huệ	044193000801	1.000.000	Lê Công Ty	0311000725742	Ngân hàng vietcombank	44089000311
18	Nguyễn Đức Tùng	33	Nguyễn Thị Minh Anh	15/11/2018	Nguyễn Thị Hương	038198009334	1.000.000	Nguyễn Đức Tùng	01014515265	Ngân hàng vietcombank	38093008394
19	Nguyễn Văn Triều	35	Nguyễn Ngọc Ánh	14/01/2017	Đặng Thị Phương	187391745	1.000.000	Nguyễn Văn Triều	071000680071	Ngân hàng vietcombank	187043774
20	Nguyễn Quang Trí	36	Nguyễn Quang Đức	06/07/2017	Nguyễn Thị Thắm	183602451	1.000.000	Nguyễn Quang Trí	0183602451	Ngân hàng vietcombank	183254353
21	Nguyễn Thiện Mỹ	38	Nguyễn Thiện Minh Đăng	23/01/2018	Nguyễn Thị Hồng	271922031	1.000.000	Nguyễn Thiện Mỹ	0121002035459	Ngân hàng vietcombank	261013978
22	Nguyễn Thị Hiếu	39	Nguyễn Hoàng Như Ý	08/08/2019	Nguyễn Duy Khánh	301415300	1.000.000	Nguyễn Thị Hiếu	01016073139	Ngân hàng vietcombank	385511265
III. TỔNG CỘNG (I + II)							61.000.000				

Tổng số tiền hỗ trợ là: 61.000.000 đồng
(Sáu mươi một triệu đồng chẵn)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG NGỪNG VIỆC DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA
CÔNG TY TNHH MTV NAM PHƯƠNG VINÀ

(Kèm theo Quyết định số 3362 /QĐ-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Mã số BHXH	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/nghi không lương		Số tiền hỗ trợ (đvt: đồng)	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
					Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
I. Hỗ trợ người lao động ngừng việc											
1	Trần Thị Ngọc Hạnh	Văn Phòng	Không xác định thời hạn	7015022860	20/07/2021	31/08/2021	1,000,000	Trần Thị Ngọc Hạnh	060259701956	Sacombank-CN Thủ Đức	025286703
2	Nguyễn Thị Ngọc Lan	Văn Phòng	Không xác định thời hạn	7512067868	20/07/2021	31/08/2021	1,000,000	Nguyễn Thị Ngọc Lan	5904205112732	NN&PTNT- CN Vĩnh Cửu Đồng Nai	271971228
3	Ngô Thị Thủy Vi	Văn Phòng	Xác định thời hạn	7526195645	20/07/2021	31/08/2021	1,000,000	Ngô Thị Thủy Vi	0481000847710	Vietcombank- CN Tân Mai	272828426
4	Nguyễn Thị Ánh Tiết	Văn Phòng	Không xác định thời hạn	7526418554	20/07/2021	31/08/2021	1,000,000	Nguyễn Thị Ánh Tiết	060263184109	Sacombank- Cn Thủ Đức	212751404
5	Hoàng Thị Ngọc Linh	Sản Xuất	Không xác định thời hạn	7512183063	12/07/2021	31/08/2021	1,000,000	Hoàng Thị Ngọc Linh	1301007268078	Ngân Hàng AB Bank(NH An Bình	272150068
6	Nguyễn Thị Phương	Sản Xuất	Không xác định thời hạn	7513171395	19/07/2021	31/08/2021	1,000,000	Nguyễn Thị Phương	060264976696	Sacombank- CN Thủ Đức	092188005221
7	Đinh Hoàng Mạnh	Sản Xuất	Không xác định thời hạn	7513173383	19/07/2021	31/08/2021	1,000,000				092082006332
8	Châu Thị Tuyết Vân	Sản Xuất	Không xác định thời hạn	7514171377	14/07/2021	31/08/2021	1,000,000				351525439
9	Nguyễn Ngọc Huỳnh	Sản Xuất	Không xác định thời hạn	7508153969	17/07/2021	31/08/2021	1,000,000				1511033517
10	Dương Bằng Giang	Sản Xuất	Không xác định thời hạn	7510181187	17/07/2021	31/08/2021	1,000,000	Dương Bằng Giang	0121000616157	Vietcombank- CN Hồ Nai 3	230753247
11	Nguyễn Trường Sơn	Sản Xuất	Không xác định thời hạn	7515121434	27/07/2021	31/08/2021	1,000,000				362463325

12	Nguyễn Ngọc Huyền	Sản Xuất	Không xác định thời hạn	7513170832	16/07/2021	31/08/2021	1,000,000	Nguyễn Ngọc Huyền	1021353206	Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam-CN Đồng Nai	271240916
13	Trần Thị Hương	Sản Xuất	Không xác định thời hạn	7511191970	12/07/2021	31/08/2021	1,000,000	Trần Thị Hương	5912205074517	Ngân Hàng NN và PTNT Việt Nam- CN TP Biên Hòa- Bắc Đồng Nai	151219476
14	Danh Thị Kim Hoa	Sản Xuất	Không xác định thời hạn	7514171378	19/07/2021	31/08/2021	1,000,000				362263768
15	Nguyễn Văn Cảnh	Sản Xuất	Không xác định thời hạn	7515121433	19/07/2021	31/08/2021	1,000,000				361289636
16	Nguyễn Thị Tấn	Sản Xuất	Không xác định thời hạn	7516110584	19/07/2021	31/08/2021	1,000,000				361802071
17	Huỳnh Thị Dưa	Tạp vụ	Không xác định thời hạn	7515121435	19/07/2021	31/08/2021	1,000,000				361286523
18	Nguyễn Chi Nguyễn	Sản Xuất	Không xác định thời hạn	7516112348	17/07/2021	31/08/2021	1,000,000				365881987
19	Trần Thị Nga	Sản Xuất	Không xác định thời hạn	7516113419	17/07/2021	31/08/2021	1,000,000				092177000972
20	Thị Oanh	Sản Xuất	Không xác định thời hạn	7516113420	19/07/2021	31/08/2021	1,000,000				371688454
21	Lê Văn Lâm	Sản Xuất	Không xác định thời hạn	7516113421	19/07/2021	31/08/2021	1,000,000				371419321
22	Lê Thanh Phong	Sản Xuất	Không xác định thời hạn	7516113422	19/07/2021	31/08/2021	1,000,000				371777725
23	Nguyễn Chư Huỳnh	Cơ điện	Không xác định thời hạn	9106019048	12/07/2021	31/08/2021	1,000,000				272682838
24	Huỳnh Văn Công	Xe nâng	Không xác định thời hạn	7516013020	19/07/2021	31/08/2021	1,000,000				371531530
25	Mai Văn Dư	Sản Xuất	Không xác định thời hạn	7516114343	17/07/2021	31/08/2021	1,000,000	Mai Văn Dư	106873382286	Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam- CN KCN Biên Hòa-PGD Hồ Nai	371580544
26	Vũ Thị Thoa	QC	Không xác định thời hạn	7513013966	19/07/2021	31/08/2021	1,000,000				251055168
27	Lê Văn Hợp	Sản Xuất	Không xác định thời hạn	9123556664	19/07/2021	31/08/2021	1,000,000				371749010
28	Nguyễn Quang Thế	Sản Xuất	Không xác định thời hạn	7514173020	12/07/2021	31/08/2021	1,000,000	Nguyễn Quang Thế	5912205038390	CN TP Biên Hòa- Bắc Đồng Nai	272463087
29	Trần Thị Nhân	Sản Xuất	Không xác định thời hạn	7516048509	17/07/2021	31/08/2021	1,000,000				381603895
30	Nguyễn Duy Thanh	Sản Xuất	Không xác định thời hạn	9621779738	17/07/2021	31/08/2021	1,000,000				381636779

31	Võ Thị Mai	Sản Xuất	Không xác định thời hạn	9122571536	12/07/2021	31/08/2021	1,000,000				371330126
32	Nguyễn Thị Ngọc Diệp	Sản Xuất	Không xác định thời hạn	7511162586	19/07/2021	31/08/2021	1,000,000				271000260
33	Tần Yến Như	Sản Xuất	Không xác định thời hạn	9622918339	12/07/2021	31/08/2021	1,000,000				381603896
34	Thị Ngọc Di	Kho	Không xác định thời hạn	9122971392	19/07/2021	31/08/2021	1,000,000				371939080
35	Nguyễn Thị Hoàng Anh	Kho	Không xác định thời hạn	8924089683	19/07/2021	31/08/2021	1,000,000				351652082
36	Nguyễn Minh Luân	Sản Xuất	Không xác định thời hạn	9222251396	19/07/2021	31/08/2021	1,000,000				362393975
37	Nguyễn Thị Yến	Sản Xuất	Không xác định thời hạn	9321677279	19/07/2021	31/08/2021	1,000,000				364135687
38	Huỳnh Văn Tam	Sản Xuất	Không xác định thời hạn	9622951656	17/07/2021	31/08/2021	1,000,000				381798082
39	Trịnh Hồng Phúc	Sản Xuất	Không xác định thời hạn	7511191651	19/07/2021	31/08/2021	1,000,000	Trịnh Hồng Phúc	050123187730	Sacombank CN Đồng Nai	381579529
40	Phạm Hoàng Vũ	Sản Xuất	Không xác định thời hạn	7524892556	17/07/2021	31/08/2021	1,000,000				272580873
41	Tần Hùng Vồn	Sản Xuất	Không xác định thời hạn	9622990385	19/07/2021	31/08/2021	1,000,000				381873294
42	Dặng Thị Linh	Sản Xuất	Không xác định thời hạn	7515053529	19/07/2021	31/08/2021	1,000,000				366155422
43	Mai Thị Liễu	Sản Xuất	Không xác định thời hạn	9123651125	19/07/2021	31/08/2021	1,000,000				371124827
44	Dặng Trí Thúc	Sản Xuất	Không xác định thời hạn	9621370394	19/07/2021	31/08/2021	1,000,000				381477223
45	Mai Thị Bích Vân	Sản Xuất	Không xác định thời hạn	9124121585	19/07/2021	31/08/2021	1,000,000				371580545
46	Nguyễn Thị Thanh	Sản Xuất	Không xác định thời hạn	9321764691	19/07/2021	31/08/2021	1,000,000				363550305
47	Huỳnh Văn Đình	QC	Không xác định thời hạn	9623060968	19/07/2021	31/08/2021	1,000,000				381695972
48	Trương Văn Tuấn	Sản Xuất	Xác định thời hạn	3720715192	19/07/2021	31/08/2021	1,000,000				034096003225
49	Thị Dệp	Sản Xuất	Xác định thời hạn	9123639640	19/07/2021	31/08/2021	1,000,000				370871013
50	Lê Văn Minh	Sản Xuất	Xác định thời hạn	9320872803	17/07/2021	31/08/2021	1,000,000				364065476
51	Lê Thùy My	QC	Xác định thời hạn	9621565216	12/07/2021	31/08/2021	1,000,000	Lê Thùy My	060263175126	Sacombank CN Thủ Đức	381705386

52	Thạch Thị Lệ	Sản Xuất	Xác định thời hạn	9222136133	19/07/2021	31/08/2021	1,000,000					092199004488
53	Huỳnh Hoàng Thám	Kho	Xác định thời hạn	9622103104	14/08/2021	31/08/2021	1,000,000					381186859
54	Nguyễn Bé Thanh	Sản Xuất	Không xác định thời hạn	9622906889	17/07/2021	31/08/2021	1,000,000					381848808
55	Nguyễn Thị Yến	Sản Xuất	Xác định thời hạn	9622148180	15/07/2021	31/08/2021	1,000,000					381422833
56	Võ Thị Bé Quynh	QC	Xác định thời hạn	9422291384	19/07/2021	31/08/2021	1,000,000					366231014
57	Nguyễn Thị Việt Thơ	Sản Xuất	Xác định thời hạn	9321487924	19/07/2021	31/08/2021	1,000,000					363510233
58	Nguyễn Hiền Tâm	Sản Xuất	Xác định thời hạn	9622248248	19/07/2021	31/08/2021	1,000,000					381716404
59	Võ Thị Minh Châu	Sản Xuất	Xác định thời hạn	7523368316	12/07/2021	31/08/2021	1,000,000					285912109
60	Nguyễn Thanh Sang	Sản Xuất	Xác định thời hạn	9622343188	19/07/2021	31/08/2021	1,000,000					381783822
61	Nguyễn Thị Hiệp	Sản Xuất	Xác định thời hạn	4026001506	17/07/2021	31/08/2021	1,000,000					187593394
62	Phạm Chí Phong	Sản Xuất	Xác định thời hạn	9621987231	19/07/2021	31/08/2021	1,000,000					381954646
63	Trần Hồng Nhung	Sản Xuất	Xác định thời hạn	9522151753	19/07/2021	31/08/2021	1,000,000	Trần Hồng Nhung	0121000871956	Vietcombank CN Đồng Nai		385723873
64	Lư Văn Tèo	Sản Xuất	Xác định thời hạn	7512009170	19/07/2021	31/08/2021	1,000,000	Lư Văn Tèo	1015751180	Vietcombank CN Đồng Nai		370984253
65	Bùi Ngọc Sơn	Sản Xuất	Xác định thời hạn	9121935320	17/07/2021	31/08/2021	1,000,000					371653887
66	Thạch Oanh	Sản Xuất	Xác định thời hạn	7515121436	19/07/2021	31/08/2021	1,000,000					362402344
67	Trần Ánh Xuân	Sản Xuất	Xác định thời hạn	9610005757	12/07/2021	31/08/2021	1,000,000					381577769
68	Đoàn Thảo Nguyễn	Sản Xuất	Xác định thời hạn	9122918052	19/07/2021	31/08/2021	1,000,000					372074990
69	Võ Vũ Linh	Sản Xuất	Xác định thời hạn	7516113418	19/07/2021	31/08/2021	1,000,000					381773385
70	Nguyễn Chí Cao	Sản Xuất	Xác định thời hạn	9521932094	17/07/2021	31/08/2021	1,000,000					385863506
71	Vũ Thị Thu Hương	Sản Xuất	Xác định thời hạn	7524660294	19/07/2021	31/08/2021	1,000,000					272986629
72	Lê Kiều Oanh	Sản Xuất	Xác định thời hạn	7516033399	12/07/2021	31/08/2021	1,000,000					381848478

73	Phạm Thiên Lý	Sản Xuất	Xác định thời hạn	9622059947	19/07/2021	31/08/2021	1,000,000					381753128
74	Đoàn Văn Xuất	Sản Xuất	Xác định thời hạn	9622014333	17/07/2021	31/08/2021	1,000,000					381787324
75	Bùi Phúc Hậu	Sản Xuất	Xác định thời hạn	9221426494	27/07/2021	31/08/2021	1,000,000					362523021
76	Bùi Vũ An	Sản Xuất	Xác định thời hạn	7525386238	16/07/2021	31/08/2021	1,000,000					092201001331
77	Danh Bạc	Sản Xuất	Xác định thời hạn	7415117516	19/07/2021	31/08/2021	1,000,000					371688461
78	Kim Thị Ngọc Lan	Sản Xuất	Xác định thời hạn	8421834694	17/07/2021	31/08/2021	1,000,000					334904885
79	Nguyễn Thanh Quyên	Sản Xuất	Xác định thời hạn	7524744162	14/08/2021	31/08/2021	1,000,000					385760920
80	Dương Thiện Tâm	Sản Xuất	Xác định thời hạn	9122492803	27/07/2021	31/08/2021	1,000,000					372022674
81	Đinh Hoàng Nhân	Sản Xuất	Xác định thời hạn	7524964851	17/07/2021	31/08/2021	1,000,000					272505098
82	Phan Thị Thảo Hiền	Sản Xuất	Xác định thời hạn	7511189847	01/08/2021	31/08/2021	1,000,000					271884301

II. Hỗ trợ người lao động ngừng việc đang mang thai

TT	Họ và tên	Thứ tự tại mục I	Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMT/thẻ căn cước công dân
				Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
1	Danh Thị Kim Hoa	14	1,000,000				362263768
2	Thị Oanh	20	1,000,000				371688454
3	Trần Thị Nhân	29	1,000,000				381603895
4	Thị Ngọc Di	34	1,000,000				371939080

III. Hỗ trợ người lao động ngừng việc đang nuôi con đẻ hoặc con nuôi hoặc chăm sóc thay thế trẻ em chưa đủ 06 tuổi											
TT	Họ và tên	Thứ tự tại mục I	Thông tin về con và vợ hoặc chồng				Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMT/thẻ căn cước công dân
			Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ và tên vợ hoặc chồng ở cột 2	Số CMT/thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
1	Nguyễn Thị Ngọc Lan	2	Lê Gia Bảo	11-09-16	Lê Dũng Thanh Tân	271498998	1,000,000	Nguyễn Thị Ngọc Lan	5904205112732	NN&PTNT- CN Vĩnh Cửu Đồng Nai	271971228
2	Nguyễn Thị Ánh Tiết	4	Phạm Quốc Bảo	07-08-19	Phạm Ngọc Bình	121662888	1,000,000	Nguyễn Thị Ánh Tiết	060263184109	Sacombank- Cn Thủ Đức	212751404
3	Nguyễn Thị Ánh Tiết	4	Phạm Nguyễn Thùy Dương	08-08-17	Phạm Ngọc Bình	121662888	1,000,000	Nguyễn Thị Ánh Tiết	060263184109	Sacombank- Cn Thủ Đức	212751404
4	Hoàng Thị Ngọc Linh	5	Lê Hoàng Anh Khôi	06-11-16	Lê Văn Sang	272060392	1,000,000	Hoàng Thị Ngọc Linh	1301007268078	Ngân Hàng AB Bank(NH An Bình	272150068
5	Dương Bằng Giang	10	Dương Quang Sơn	05-06-17	Nguyễn Thị Yến	163049932	1,000,000	Dương Bằng Giang	0121000616157	Vietcombank- CN Hồ Nai 3	230753247
6	Dương Bằng Giang	10	Dương Yến Vân	09-08-18	Nguyễn Thị Yến	163049932	1,000,000	Dương Bằng Giang	0121000616157	Vietcombank- CN Hồ Nai 3	230753247
7	Trần Thị Hương	13	Trần Đức Duy	23-10-19	Trần Văn Thắng	272638850	1,000,000	Trần Thị Hương	5912205074517	Ngân Hàng NN và PTNT Việt Nam- CN TP Biên Hòa- Bắc Đồng Nai	151219476
8	Lê Văn Lâm	21	Lê Thị Ngọc Hương	28-07-15	Thị Oanh	371688454	1,000,000				371419321
9	Lê Thanh Phong	22	Lê Thị Ngọc Hân	27-01-16	Lý Thị Liễu	365857329	1,000,000				371777725
10	Lê Thanh Phong	22	Lê Thị Ngọc Hạnh	07-01-19	Lý Thị Liễu	365857329	1,000,000				371777725
11	Lê Thanh Phong	22	Lê Thị Ngọc Huyền	22-03-21	Lý Thị Liễu	365857329	1,000,000				371777725

12	Vũ Thị Thoa	26	Nguyễn Vũ Hoàng Anh	28/08/2015	Nguyễn Quốc Tuấn	132064627	1.000.000					251055168
13	Nguyễn Quang Thê	28	Nguyễn Ngọc Bảo Trâm	09/05/2020	Thị Mỹ Chi	371823599	1.000.000	Nguyễn Quang Thê	5912205038390	CN TP Biên Hòa- Bắc Đồng Nai	272463087	
14	Trần Thị Nhân	29	Trần Thị Thu Trang	23/08/2015	Trần Thị Nhân	381603895	1.000.000				381603895	
15	Huỳnh Văn Tam	38	Huỳnh Kiều Mỹ	02/11/2016	Hồ Thị Thu	96192000307	1.000.000				381798082	
16	Huỳnh Văn Tam	38	Huỳnh Ngọc Thảo	01/04/2021	Hồ Thị Thu	96192000307	1.000.000				381798082	
17	Trịnh Hồng Phúc	39	Trịnh Thành Công	04/07/2018	Trịnh Hồng Phúc	381579529	1.000.000	Trịnh Hồng Phúc	050123187730	Sacombank CN Đồng Nai	381579529	
18	Đặng Thị Linh	42	Đặng Thị Thúy An	20/11/2016	Đặng Thị Linh	366155422	1.000.000				366155422	
19	Đặng Trí Thực	44	Đặng Như Ý	28/11/2020	Nguyễn Thúy Hoa	381433909	1.000.000				381477223	
20	Lê Thùy Mỹ	51	Trần Hoàng Nhất	17/02/2018	Trần Duy Linh	381734971	1.000.000	Lê Thùy Mỹ	060263175126	Sacombank CN Thủ Đức	381705386	
21	Thạch Thị Lệ	52	Liêu Hoàng Nam	10/01/2019	Liêu Linh Kỳ	92093002843	1.000.000				92199004488	
22	Nguyễn Bé Thanh	54	Nguyễn Ngọc Thanh Tâm	10/11/2019	Nguyễn Duy Thanh	381636779	1.000.000				381848808	
23	Nguyễn Thị Yên	55	Nguyễn Tuấn Minh	11/03/2018	Nguyễn Thị Yên	381422833	1.000.000				381422833	
24	Võ Thị Bé Quyên	56	Nguyễn Khắc Kiệt	17/05/2018	Võ Thị Bé Quyên	366231014	1.000.000				366231014	
25	Nguyễn Hiền Tâm	58	Nguyễn Chí Thiện	06/10/2015	Lê Hồng Chi	381695975	1.000.000				381716404	
26	Nguyễn Thanh Sang	60	Nguyễn Anh Thư	04/12/2016	Phạm Thiên Lý	381753128	1.000.000				381783822	

27	Nguyễn Thị Hiệp	61	Võ Đức Phong	06/08/2020	Võ Đức Trung	187439840	1.000.000					187593394
28	Nguyễn Thị Hiệp	61	Võ Đức Duy	13/04/2016	Võ Đức Trung	187439840	1.000.000					187593394
29	Trần Hồng Nhung	63	Trần Hồng Đào	26/07/2015	Trần Hồng Nhung	385723873	1.000.000	Trần Hồng Nhung	0121000871956	Vietcombank CN Đồng Nai		385723873
30	Lư Văn Tèo	64	Lư Mai Thảo Nguyên	29/07/2021	Mai Thị Liễu	371124827	1.000.000	Lư Văn Tèo	1015751180	Vietcombank CN Đồng Nai		370984253
31	Lê Kiều Oanh	72	Lê Nhã Hân	13/11/2017	Lê Kiều Oanh	381848478	1.000.000					381848478
32	Nguyễn Thanh Quyên	79	Nguyễn Ngọc Yên	27/08/2020	Võ Thị Bé Mơ	366336739	1.000.000					385760920
IV. TỔNG CỘNG (I + II + III)							118.000.000					

Tổng số tiền hỗ trợ là: 118.000.000 đồng
(Một trăm mười tám triệu đồng chẵn)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



(Handwritten signature in blue ink)

Nguyễn Sơn Hùng